

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Đào Thị Hồng Lý**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Trịnh Văn Trời**.

2. Ông **Nguyễn Đình Hiền**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Diệu Linh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận H.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Ngọc Sơn** - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2023/TLST-HS ngày 14/4/2023 đối với bị cáo:

NGÔ THỊ H, sinh năm 1999; Giới tính: Nữ; Đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Y, xã Đ, huyện C, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Ngô Văn M và bà Trần Thị T; Bị cáo chưa có chồng; Có 01 con sinh năm 2022; Theo danh chỉ bản số 69 lập ngày 07/01/2023 tại Công an quận H, Công an thành phố Hà Nội bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân: Ngày 02/02/2023 bị Cơ quan CSĐT Công an quận K, Hà Nội khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh bắt bị can để tạm giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Tạm giữ, tạm giam: không; (Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội trong vụ án khác xảy ra tại quận K, thành phố Hà Nội từ ngày 07/02/2023 đến nay theo Lệnh bắt giam của Cơ quan CSĐT Công an quận K); Có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** anh **Đặng Văn Q**, sinh năm 1993; Trú tại: thôn X, xã Phụng Dực, huyện P, thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của anh Đặng Văn Q:**

- Bà Hoàng Thị Vi và bà Nguyễn Thị Thùy Dương - Luật sư - Công ty Luật TNHH Hoàng Hải Anh và cộng sự - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (Tại phiên tòa bà Vi có mặt, bà Dương có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

NGÔ THỊ H là Giám đốc Công ty TNHH Khánh Huyền Travel (viết tắt là Công ty Travel), địa chỉ: số 41, ngõ 51 Chiến Thắng, phường V, quận H, thành phố Hà Nội có đăng ký kinh doanh do Sở Kế hoạch đầu tư ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội cấp ngày 15/01/2021.

Tháng 10/2021, qua mối quan hệ xã hội Huyền biết anh Đặng Văn Q có nhu cầu đi xuất khẩu lao động nước ngoài. Mặc dù biết rõ Công ty Travel của mình không được cấp phép đưa người Việt Nam đi lao động ở nước ngoài. Nhưng do cần tiền chi tiêu, Huyền đã nảy sinh động cơ chiếm đoạt tiền bằng hình thức hứa hẹn giúp anh Q đi lao động ở Hàn Quốc. Để thực hiện việc chiếm đoạt, Huyền nói với anh Q là Công ty Travel có đơn hàng đi lao động tại Hàn Quốc, làm nghề kỹ thuật hoàn thiện tàu thủy của Công ty đóng tàu Hyundai Mipo, lương 40 triệu đồng/tháng, mức phí là 180.000.000 đồng. Sau khi nghe Huyền tư vấn, anh Q đồng ý để Huyền giúp đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc.

Ngày 07/10/2021, anh Q đã nhờ anh Nguyễn Văn T ở cùng quê chuyển vào số tài khoản 19032006736017 ngân hàng TMCP kỹ thương Việt Nam của Huyền số tiền 20.000.000 đồng, ngày 29/10/2021 anh đưa tiền mặt 40.000.000 đồng cho Huyền tại số 14, ngách 39/9 đường Yên Xá, xã Tân Triều, huyện T, Hà Nội để đặt cọc đi lao động tại Hàn Quốc. Khi nhận tiền, Huyền đã viết giấy nhận tiền đưa cho anh Q.

Ngày 05/11/2021, Huyền tiếp tục thông báo cho anh Q nộp số tiền 120.000.000 đồng để hoàn thiện hồ sơ, anh Q đồng ý và trực tiếp đưa tiền cho Huyền tại số 14, ngách 39/9 đường Yên Xá, xã Tân Triều, huyện T. Sau đó, Huyền đã viết giấy nhận đủ số tiền 180.000.000 đồng của anh Q, đồng thời ký Hợp đồng lao động số: 02/2020/HĐLĐ-NAC với anh Q về việc đi lao động tại Ulsan- Hàn Quốc (Công nghiệp nặng Hyundai, Công ty đóng tàu Hyundai Mipo) gồm 02 bản (01 bản tiếng Việt, 01 bản tiếng Hàn) và hứa sau khi ký hợp đồng sẽ được bay, thời gian bay dự kiến tháng 12/2021. Tháng 12/2021, do sử

dùng hết số tiền 180.000.000 đồng của anh Q, Huyền lại ra lý do dịch Covid-19 nên thủ tục hồ sơ đi lao động Hàn Quốc của anh Q bị ảnh hưởng, chưa bay được. Huyền yêu cầu anh Q nộp tiếp 3.500.000 đồng tiền học Tiếng, 2.440.000 đồng tiền quần áo bảo hộ, 30.500.000 đồng tiền vé máy bay (chuyển làm 3 lần: lần 1: 5.800.000 đồng, lần 2: 14.700.000 đồng và lần 3: 10.000.000 đồng). Trong các ngày 16, 27 21/12/2021; mùng 04 và 06/01/2022 anh Q đã nhờ chị Đỗ Kim Chi chuyển số tiền trên vào tài khoản của Huyền. Tổng số tiền anh Q đã chuyển cho Huyền là 216.440.000 đồng. Sau khi nhận tiền, Huyền không làm thủ tục gì cho anh Q, không mua quần áo bảo hộ, không mua vé máy bay như đã hứa hẹn để đi xuất khẩu lao động nước ngoài, số tiền này Huyền đã chi tiêu cá nhân hết.

Đến cuối tháng 01/2022, do nhiều lần hứa hẹn nhưng anh Q vẫn chưa nhận được Visa và vé máy bay đi lao động tại Hàn Quốc, anh đã yêu cầu Huyền trả lại tiền nhưng Huyền chỉ hứa hẹn mà không trả lại tiền cho anh Q. Ngày 16/7/2022, anh Q đã làm đơn trình báo Cơ quan CSĐT Công an quận H để giải quyết, anh đã giao nộp cho Cơ quan điều tra các tài liệu gồm: 01 bản cam kết đề ngày 06/01/2022 và 03 bản cam kết không đề ngày, dưới mục cam kết có chữ ký của NGÔ THỊ H. Các giấy viết tay ngày mùng 07 và 29/10/2021 anh Q đã làm thất lạc không cung cấp được.

Ngày 29/9/2022, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết trên các tài liệu do anh Đặng Văn Q giao nộp. Tại bản Kết luận giám định số 7554/KLGD-PC09 ngày 01/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội (bút lục 29), kết luận: *“Chữ viết, chữ ký đứng tên NGÔ THỊ H trên các mẫu cần giám định với chữ viết, chữ ký đứng tên NGÔ THỊ H trên các mẫu số sánh là chữ do cùng một người viết và ký ra”*.

Ngày 13/9/2022, Cục Quản lý lao động nước ngoài - Bộ Lao động - Thương binh và xã hội có Công văn số 1184/QLLĐNN-PCTTr trả lời Cơ quan CSĐT Công an quận H theo yêu cầu, nội dung cụ thể là: Công ty TNHH Khánh Huyền Travel, địa chỉ: số 41 ngõ 51 Chiến Thắng, phường V, quận H, thành phố Hà Nội, không có Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng do Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội cấp.

Trước cơ quan điều tra, NGÔ THỊ H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 84 ngày 14/4/2023, của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố bị cáo NGÔ THỊ H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy

định tại điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo NGÔ THỊ H về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: NGÔ THỊ H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo Huyền.

* Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo NGÔ THỊ H phải bồi thường trả anh Đặng Văn Q số tiền là 213.440.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà Hoàng Thị Vi bào chữa bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại là anh Đặng Văn Q phát biểu ý kiến: Bà Vi đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố NGÔ THỊ H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự là có căn cứ. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 50 và điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự; Điều 585, Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015, xem xét tuyên hình phạt theo quy định của pháp luật để giáo dục bị cáo đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo NGÔ THỊ H phải bồi thường trả anh Đặng Văn Q số tiền là 213.440.000 đồng.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo NGÔ THỊ H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2021 đến tháng 01/2022, NGÔ THỊ H là giám đốc Công ty TNHH Khánh Huyền Travel mặc dù không có chức năng đưa người đi xuất khẩu lao động nhưng Huyền đã dùng thủ đoạn: Tung tin, hứa hẹn có khả năng đưa người đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc để chiếm đoạt của anh Đặng Văn Q với tổng số tiền **216.440.000 đồng**. Hành vi nêu trên của NGÔ THỊ H đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng”, tội phạm và hình phạt đã được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải có mức hình phạt tù nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo NGÔ THỊ H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi vụ án bị phát hiện, bị cáo đã khai nhận thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội của mình với thái độ ăn năn hối cải; đã tự nguyện nộp 3.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho người bị hại. Mặt khác, bị cáo là nữ giới, hiện đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo thì cần phải có mức hình phạt tù phù hợp, cách ly bị cáo khỏi xã hội 1 thời gian để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với NGÔ THỊ H. Song do bị cáo không có việc làm ổn định và không có điều kiện về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Huyền.

[8] Về các vấn đề khác: Theo hồ sơ phản ánh thì ngoài hành vi đang bị xét xử nêu trên thì ngày 02/02/2023, Huyền còn bị công an quận K, Hà Nội khởi tố vụ án, khởi tố bị can về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại địa bàn quận K. Do hành vi phạm tội trên đang được công an quận K thụ lý giải quyết chưa có kết quả xử lý cụ thể đối với Huyền, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án này.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, người bị hại là anh Đặng Văn Q đã nhận lại số tiền 3.000.000 đồng do bị cáo Huyền bồi thường. Đối với số tiền còn lại, tại phiên tòa anh Đặng Văn Q đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Huyền phải bồi thường trả nốt anh số tiền là 213.440.000 đồng mà Huyền đã chiếm đoạt. Xét thấy yêu cầu này của anh Q là có căn cứ. Do đó, cần buộc Huyền phải bồi thường trả anh Q số tiền 213.440.000 đồng.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo NGÔ THỊ H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo **NGÔ THỊ H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Áp dụng các Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 585, Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án và lệ phí Tòa án:

*** Về trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo NGÔ THỊ H phải bồi thường trả anh Đặng Văn Q số tiền là **213.440.000** (Hai trăm mười ba triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn.) đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án

theo mức lãi xuất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận về việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6, 8 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

*** Về án phí và quyền kháng cáo:** Bị cáo NGÔ THỊ H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; 10.672.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại anh Đặng Văn Q có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận H;
- Công an quận H;
- THADS quận H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, VT.

TM Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Hồng Lý